



TIN TỨC - SỰ KIỆN

- Ban Lãnh đạo Tổng công ty chúc tết cán bộ, người lao động đầu xuân Kỷ Hợi (Tr 2)
- Lãnh đạo SCIC tiếp Jardine Matheson (Tr 3)

NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI

- Đẩy mạnh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn (Tr 5)

THÔNG TIN DN THÀNH VIÊN

- Tái bảo hiểm Vinare đặt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận 5% trong năm 2019 (Tr 10)
- Bảo hiểm Bảo Minh báo doanh thu hơn 4.000 tỷ đồng năm 2018, tăng 2,17% (Tr 11)

BAN LÃNH ĐẠO TỔNG CÔNG TY CHÚC TẾT CÁN BỘ, NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐẦU XUÂN KỶ HỢI



Chủ tịch HDTV Nguyễn Đức Chi, cùng các đồng chí trong Ban Lãnh đạo chúc tết toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động SCIC đầu xuân Kỷ Hợi

Sáng ngày 11/02/2019 (tức 7 tết Kỷ Hợi), hoà cùng không khí phấn khởi khai xuân của các cơ quan, doanh nghiệp trong cả nước, cán bộ nhân viên Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) đã bắt đầu ngày làm việc đầu tiên của năm Kỷ Hợi sau kỳ nghỉ Tết.

Nhân dịp đầu năm mới, đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HDTV Nguyễn Đức Chi, cùng các đồng chí trong Ban Lãnh đạo Tổng Công ty đã chúc tết toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động của tổng công ty mang đến không khí vui vẻ, phấn khởi



Phó chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp Hồ Sỹ Hùng làm việc với SCIC nhân dịp đầu xuân Kỷ Hợi.

trong ngày ra quân đầu năm mới.

Cũng nhân dịp đầu xuân năm mới Kỷ Hợi, sáng ngày 12/2/2019 Phó chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp Hồ Sỹ Hùng đã có buổi gặp mặt, làm việc với SCIC. Tại buổi gặp mặt này, PCTUB Hồ Sỹ Hùng đã nêu bật những điểm nhấn quan trọng trong năm 2018 của SCIC như: công tác bán vốn tại doanh nghiệp đạt được hiệu quả đột biến, đem lại giá trị thặng dư lớn cho nhà nước; công tác tiếp nhận bước đầu có những chuyển biến căn bản đồng thời tiếp tục thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp thông

qua vai trò cổ đông nhà nước, tái cơ cấu để nâng cao hiệu quả hoạt động, xử lý tồn tại phát sinh tại các doanh nghiệp. PCTUB chúc toàn thể Ban Lãnh đạo, cán bộ, đảng viên, người lao động SCIC tiếp tục phát huy các thành tích đã đạt được năm 2018, nâng cao tinh thần đoàn kết, đồng sức đồng lòng để cùng nhau hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2019, trong đó tập trung quan trọng vào công tác quản trị, xây dựng thể chế, tiếp nhận và truyền thông hình ảnh của SCIC không chỉ trong nước và cả quốc tế./.

LÃNH ĐẠO SCIC TIẾP JARDINE MATHESON



PTGDPT Nguyễn Chí Thành trao đổi cùng Giám đốc điều hành Jardine Matheson Holdings Limited tại trụ sở SCIC.

Ngày 18/02/2019, tại trụ sở SCIC, ông Nguyễn Chí Thành, Phó Tổng Giám đốc Phụ trách SCIC, đã có buổi làm việc với ông Sassoon, Giám đốc điều hành, Jardine Matheson Holdings Limited. Tại buổi làm việc, ông Nguyễn Chí Thành đã cập nhật cho đối tác các thông tin về tình hình tài chính, đánh giá hoạt động của Vinamilk trong năm 2018 và triển vọng phát triển trong năm 2019. Ông Thành cũng đề xuất một hình thức hợp tác giữa SCIC và Jardine Matheson trong thời gian tới.

Hầu tước Sassoon đánh giá cao chia sẻ từ Lãnh đạo SCIC về tình hình hoạt động và triển vọng phát triển của Vinamilk, và hi vọng hai bên sẽ tiếp tục trao đổi thông tin nhằm tăng cường đóng góp vào tăng trưởng bền vững của Vinamilk trong các năm tới. Lãnh đạo Jardine Matheson cũng hoan nghênh đề xuất hợp tác của SCIC đối với các dự án đầu tư tiềm năng và cam kết sẽ giữ liên lạc, trao đổi để cập nhật tình hình các cơ hội hợp tác trong tương lai.

SCIC TÍCH CỰC PHỐI HỢP VỚI CÁC BỘ, NGÀNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 01 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Ngay trong những ngày đầu năm mới 2019, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị 01/CT-TTg về việc tăng cường công tác chỉ đạo, đẩy mạnh cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và thoái vốn tại DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Trong đó chỉ đạo rõ Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) sẽ đóng vai trò quan trọng và đảm nhận nhiều phần việc trong tiến trình này, đồng thời yêu cầu các doanh nghiệp chưa thoái vốn giai đoạn 2016 - 2018 sẽ chuyển giao sang SCIC để thực hiện thoái vốn, cổ phần hóa.

Năm 2018, SCIC đã chủ động làm việc với các cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến trình chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước về SCIC. Kết quả là đến thời điểm này, SCIC đã tiếp nhận 30/62 doanh nghiệp. Số còn lại, SCIC đã làm việc với các bộ, ngành, địa phương và đang xây dựng dự thảo biên bản bàn giao đối với từng doanh nghiệp.

Đến nay, những khó khăn về cơ chế khi thực hiện chuyển giao đã được tháo gỡ theo quy định tại Điều 7, Thông tư 83/2018/TT-BTC về hướng dẫn chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước: doanh nghiệp chưa quyết toán vốn lần 2 vẫn có thể thực hiện bàn giao về SCIC. Mới đây, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước đã có chỉ đạo và SCIC đã có Công văn số 107/ĐTKDV-KHTH ngày 21/1/2019

gửi các Bộ, địa phương để phối hợp thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ theo Chỉ thị 01/CT-TTg. Trên tinh thần đó, Bộ Công thương đã đi đầu trong thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng bằng việc ngày 24/1/2019, Bộ trưởng Bộ Công thương đã có Chỉ thị số 03 về việc tăng cường công tác chỉ đạo, đẩy mạnh công tác cơ cấu lại, sắp xếp đổi mới, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước, trong đó xác định rõ các doanh nghiệp phải bàn giao sang SCIC ngay trong Quý I/2019 gồm Tổng công ty thép, Công ty cổ phần Giao nhận kho vận ngoại thương, Công ty cổ phần Xây dựng và Xuất nhập khẩu tổng hợp, Công ty cổ phần Nông thổ sản Việt Nam, Công ty cổ phần Đầu tư xây lắp và Vật liệu xây dựng.

Với mô hình quản lý vốn nhà nước tập trung đang được áp dụng tại SCIC, sau khi tiếp nhận chuyển giao, SCIC sẽ tiến hành rà soát, nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp. Trường hợp cần thiết sẽ thực hiện tái cấu trúc tài chính và hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp, từ đó tối ưu hóa giá trị phần vốn nhà nước khi triển khai thoái vốn. Các doanh nghiệp trong danh mục của SCIC được phân loại thành từng nhóm A (đầu tư dài hạn), B (đầu tư linh hoạt: cơ cấu lại để bán hoặc bán ngay). Với từng nhóm doanh nghiệp, SCIC áp dụng

các biện pháp quản trị phù hợp nhằm quản lý hiệu quả phần vốn nhà nước.

SCIC đóng vai trò là cổ đông, tham gia vào các quyết định của doanh nghiệp để bảo đảm tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động hiệu quả. Trong hoạt động điều hành, SCIC tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, nhất là trong việc soát xét các báo cáo tài chính, đưa ra chuẩn mực quản trị tiên tiến và khả năng sẵn sàng tham gia tăng vốn khi doanh nghiệp có phương án tăng vốn hiệu quả. Cùng với hội đồng quản trị, ban điều hành doanh nghiệp, SCIC hoàn thiện quy trình, quy chế nội bộ của doanh nghiệp. Quy chế Người đại diện của SCIC cùng các công cụ hỗ trợ tiện ích khác như Sổ tay hướng dẫn biểu quyết, Bộ quy tắc quản trị doanh nghiệp, các hội thảo cập nhật chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm và kết nối doanh nghiệp liên tục được SCIC tổ chức nhằm hỗ trợ cho người đại diện vốn và các doanh nghiệp nâng cao hiệu quả quản trị. SCIC cũng đóng vai trò là cầu nối liên kết các doanh nghiệp với nhau để cộng hưởng sức mạnh, nhằm gia tăng năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

ĐẨY MẠNH TIẾN ĐỘ CỔ PHẦN HÓA, THOÁI VỐN

Ngày 25-5-2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 707/QĐ-TTg phê duyệt đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, làm cơ sở cho các bộ, ngành, địa phương thực hiện. Nhìn chung, quá trình cổ phần hóa có chuyển biến tích cực, nhưng đến thời điểm này, tốc độ thoái vốn có xu hướng chậm lại và xuất hiện nhiều áp lực mới. Điều này đòi hỏi các cơ quan quản lý cần nghiên cứu, có chính sách tháo gỡ phù hợp, nhằm đẩy nhanh tiến trình, đem lại hiệu quả.

Đi vào chất lượng

Theo kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, năm 2018 cả nước phải hoàn thành cổ phần hóa (CPH) ít nhất 85 doanh nghiệp (DN). Bộ Tài chính cho biết, đến cuối năm 2018, có 15 DN được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án CPH với tổng giá trị DN là 29.934 tỷ đồng, trong đó, giá trị vốn nhà nước là 15.543 tỷ đồng. Về thoái vốn, năm 2018, có 181 DN phải thực hiện, nhưng đến nay mới chỉ có 18 DN thoái được 7.885 tỷ đồng, thu về 18.334 tỷ đồng. Có 21 đơn vị thực hiện bán cổ phần lần đầu (IPO) với tổng giá trị bán ra là 13.808 tỷ đồng, thu về 21.644 tỷ đồng. Như vậy trong năm 2018, tổng giá trị bán ra từ CPH và thoái vốn nhà nước là 21.693 tỷ đồng, tổng giá trị thu về 39.978 tỷ đồng.

Theo đánh giá của Bộ Tài chính, so với mục tiêu đề ra, tiến độ CPH, thoái vốn còn chậm, không đạt kế hoạch. Tuy nhiên, quá trình CPH có điểm mới chuyển biến tích cực, khi số lượng DN được CPH, thoái vốn ít nhưng quy mô lại rất lớn, đạt kết quả tốt, thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư và tạo hiệu ứng cho thị trường. Đơn cử như thương vụ đấu giá cổ phần Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (Vinaconex-VCG) của Tổng công ty Đầu tư kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) và Tập đoàn Công nghiệp viễn thông quân đội (Viettel). Theo đó, SCIC đã đấu giá thành công 255 triệu cổ phần VCG, tương đương



Đây chuyên sản xuất thuốc tại Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh (tỉnh Bắc Ninh).

57,71% vốn với mức giá trúng cao hơn so với giá khởi điểm và cao hơn giá thị trường, thu về 7.366 tỷ đồng, vượt kỳ vọng ban đầu 1.936 tỷ đồng. Viettel cũng bán thành công trọn lô 94 triệu cổ phần VCG với giá trúng gần bằng giá khởi điểm. Công ty TNHH Một thành viên Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR) cũng gây được hiệu ứng khi “xông đất” thị trường đầu năm với kết quả vượt hơn mong đợi, bán thành công toàn bộ 241,55 triệu cổ phần (tương đương 7,79% vốn) với giá cao hơn 57% giá khởi điểm, thu về cho ngân sách hơn 5.566 tỷ đồng, trong đó 60% từ đầu tư nước ngoài và đưa cổ phiếu lên giao dịch ở sàn UPCoM. Theo Chủ tịch Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) Trần Sỹ Thanh, năm 2018, PVN đã CPH được ba DN lớn, thu về cho nhà nước hơn 16 nghìn tỷ đồng. Tuy nhiên, khó khăn

lớn nhất trong công tác CPH là vướng mắc về xác định giá trị DN, nhất là những DN phân tán nhiều nơi, nhiều chỗ, có phức tạp về đất đai.

Có thể thấy, mặc dù số lượng doanh nghiệp nhà nước (DNNN) tiến hành CPH, bán vốn ít, chậm so với kế hoạch, nhưng đều là những DN có quy mô lớn, số vốn nhà nước thu về nhiều. Đây là chiều sâu của CPH hiện nay, khác với trước đây khi CPH, bán vốn ở nhiều DN nhưng số vốn nhà nước thu về lại nhỏ. Phó Tổng giám đốc SCIC Lê Song Lai cho rằng, quá trình thoái vốn nhà nước đã đi vào thực chất và chiều sâu. Đây cũng là năm thoái vốn thành công của SCIC với kết quả bán vốn thành công tại chín DN với tổng giá trị doanh thu 7.639 tỷ đồng, trong đó, giá chênh lệch bán vốn là 5.706 tỷ đồng trên giá vốn 2.617 tỷ đồng.

(Xem tiếp trang 13)

“TRÓI” CƠ CHẾ ĐẦU TƯ, DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC KHÓC RÒNG

(ĐTCK) Việc xem xét, đánh giá riêng lẻ từng hoạt động kinh doanh, dự án đầu tư cụ thể của doanh nghiệp nhà nước thay vì cơ chế xem xét đánh giá tổng thể, đang khiến những “quả bom thếp” trở nên thận trọng, dễ bỏ lỡ cơ hội thị trường.

Con số biết nói từ SCIC

Theo báo cáo của SCIC, tính đến 31/12/2018, danh mục đầu tư hiện hữu của SCIC gồm 142 doanh nghiệp với giá trị vốn nhà nước gần 20.576 tỷ đồng, trên tổng số vốn điều lệ là 84.177 tỷ đồng.

Thông qua vai trò cổ đông, SCIC đã hực hiện tái cơ cấu và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp thông qua các phương thức khác nhau phù hợp với từng doanh nghiệp.

Như trường hợp Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (Vinaconex), bằng nhiều biện pháp, SCIC đã thực hiện tái cơ cấu rồi thoái vốn thành công với giá bán 28.900 đồng/cổ phiếu, giá trị cổ phần bán được hơn 7.366 tỷ đồng trên giá vốn 2.549 tỷ đồng, chênh lệch hơn 4.800 tỷ đồng; tổng giá trị thu về cho nhà nước cao hơn gần 2.000 tỷ đồng so với giá khởi điểm đã công bố.

Trong 12 năm qua, SCIC đã thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ đại diện sở hữu vốn Nhà nước đối với các công ty cổ phần sau cổ phần hóa. Cơ chế người đại diện phần vốn Nhà nước triển khai tại tất cả các doanh nghiệp được kết hợp chặt chẽ với sự giám sát và chỉ đạo trực tiếp của chủ sở hữu đã giúp SCIC bảo toàn và phát triển phần

vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Đa số các doanh nghiệp do SCIC quản lý có kết quả sản xuất kinh doanh tốt; tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) bình quân các năm 2013-2015 đạt từ 20.1-20,5%, tổng nguồn thu cổ tức cho nhà nước lũy kế trên 21.000 tỷ đồng.

Trong việc triển khai nhiệm vụ tái cơ cấu DNNN, SCIC được xem là một trong những Tổng công ty đi đầu với kết quả thoái vốn tại các doanh nghiệp trong danh mục Nhà nước không cần nắm giữ hoặc chi phối.

SCIC đã tổ chức bán vốn tại 986 doanh nghiệp (trong đó bán hết vốn tại 885 doanh nghiệp, bán một phần vốn tại 82 doanh nghiệp và bán quyền mua tại 19 doanh nghiệp) với giá vốn là 8.332 tỷ đồng và giá trị thu về là 36.989 tỷ đồng, gấp hơn 4,4 lần giá vốn (trong khi mức bình quân chung của cả nước giai đoạn 2011 - 2015 chỉ là 1,48 lần).

Tuy nhiên, Báo cáo kiểm toán liên quan đến quản lý, sử dụng vốn tài sản nhà nước năm 2017 của SCIC mà Kiểm toán Nhà nước vừa hoàn thành đã chỉ ra giá trị vốn đầu tư giải ngân của SCIC còn thấp, vốn đầu tư được cất chủ yếu dưới tiền gửi ngân hàng và trái phiếu.

Theo Kiểm toán Nhà nước, tại thời điểm ngày 31/12/2017, số dư tiền gửi có kỳ hạn của SCIC là 23.284 tỷ đồng, trong đó tiền gửi là 18.704 tỷ đồng, tiền gửi Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp là 4.580 tỷ đồng.

Về cơ bản, SCIC đã quản lý, sử dụng tương đối tốt và phát huy hiệu quả tiền nhàn rỗi,

riêng năm 2017 lãi tiền gửi ngân hàng đã mang lại khoản doanh thu hoạt động tài chính 922,1 tỷ đồng.

Kiểm toán Nhà nước cũng chỉ ra thực tế là SCIC “bí” đầu tư. Cụ thể, giai đoạn năm 2013-2015, theo kế hoạch hàng năm của SCIC được Hội đồng thành viên phê duyệt giá trị dự kiến giải ngân là 17.456 tỷ đồng tuy nhiên giá trị thực tế thực hiện giải ngân là 9.072 tỷ đồng, đạt 52% so với kế hoạch. Lũy kế từ năm 2013 đến hết năm 2017, giá trị vốn đầu tư giải ngân của SCIC là 9.313 tỷ đồng, tức là chỉ thực hiện được 31% kế hoạch.

Là nhà đầu tư, ai không ham bỏ vốn để có thể kiếm lời lớn, SCIC không ngoại lệ. Theo SCIC, trong giai đoạn 2017 - 2018, SCIC đã và đang thực hiện nghiên cứu 43 cơ hội đầu tư mới (tương đương 65% trên tổng số cơ hội đầu tư được xem xét).

Có thể kể đến một số dự án như Cầu Thượng Cát, dự án Bình Châu-Quảng Ngãi, Hệ thống cấp nước khu kinh tế Nhơn Hội-Bình Định, dự án nghiên cứu đầu tư máy trị xạ Proton hạt nặng với Viện K, dự án như Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị, dự án cấp nước sạch cho Khu công nghiệp Đông Nam Quảng Trị, Khu công nghiệp VSIP8, Dự án các Khu đô thị, dự án Cảng biển Mỹ Thủy; nghiên cứu lĩnh vực nước sạch, điện rác, cảng biển, khu công nghiệp, dự án khu khám bệnh theo yêu cầu Bệnh viện Quận 2, các cơ hội đầu tư tại Quảng Ngãi; dự án đầu tư Hệ thống cấp nước khu kinh tế Nhơn Hội tỉnh Bình Định, Dự án đầu tư Nhà máy

sản xuất thuốc chữa ung thư-Benovas, hợp tác đầu tư với Cotec Healthcare, nghiên cứu đầu tư vào các Tập đoàn, Tổng công ty thuộc Ủy Ban Quản lý vốn hoặc cùng Tập đoàn, Tổng công ty thuộc Ủy Ban Quản lý vốn nghiên cứu, thực hiện đầu tư vào các dự án trọng điểm.

Về đầu tư tài chính, SCIC cũng đã triển khai nghiên cứu một số cơ hội, tuy nhiên năm 2018 chưa có dự án được phê duyệt và giải ngân.

Vậy nguyên nhân là do đâu?

Theo chia sẻ của lãnh đạo SCIC, chiến lược đầu tư của SCIC chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các quy chế, quy trình đầu tư của SCIC đang trong quá trình hoàn thiện, sửa đổi bổ sung nên việc áp dụng để tìm kiếm cơ hội đầu tư gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, việc chưa hoàn tất xây dựng khẩu vị rủi ro, mức chấp nhận rủi ro cũng như hệ thống các tiêu chí sàng lọc đầu tư, tiêu chí thoái vốn... nên việc tìm kiếm các cơ hội đầu tư còn nhiều hạn chế.

Cũng có một số nguyên nhân khách quan như: định hướng chủ trương của đối tác (thay đổi chính sách của Nhà nước (tạm dừng phê duyệt các dự án mới theo mô hình BT, các vấn đề đối với dự án theo hình thức PPP khác) và quy hoạch chung do cơ quan quản lý nhà nước ban hành. Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp đã ban hành và có hiệu lực tác động đến triển khai hoạt động đầu tư.

Cơ hội đến nhanh, cũng đi rất nhanh, khi thị trường có diễn biến thuận lợi, doanh nghiệp không chớp được cơ hội mà còn phải lo thực hiện đúng các quy định về trình tự, thủ tục đầu tư phức tạp, khả năng “bỏ lỡ” cơ hội là rất dễ xảy ra.

Một nguyên nhân quan trọng khác khiến gần đây đầu tư của khu vực doanh nghiệp nhà nước gần như “tê liệt”, dưới góc nhìn của chuyên gia kinh tế Ngô Trí Long là Luật quản lý và sử dụng vốn Nhà nước, yêu cầu rất rõ về bảo toàn vốn nhà nước. Cụ thể là yêu cầu xem xét, đánh giá hiệu quả đối với từng hoạt động kinh doanh, dự án đầu tư cụ thể, thay vì đánh giá cả danh mục theo nguyên tắc thị trường. Điều này dẫn đến rủi ro trong việc ra quyết định đầu tư, không thúc đẩy hoạt động đầu tư.

Thị trường vốn bấp bênh, các quỹ tăng trưởng âm hàng loạt

SCIC hoạt động theo phương thức của các tổ chức đầu tư tài chính trên thị trường, có thể nói nôm na là tương đối giống các quỹ đầu tư, quản lý danh mục và ăn phí quản lý.

Song là doanh nghiệp nhà nước, SCIC còn phải tuân thủ các quy định về bảo toàn vốn theo luật định, trong đó hà khắc nhất là yêu cầu đánh giá hiệu quả đối với từng hoạt động kinh doanh, dự án đầu tư cụ thể. Khó có thể thống kê một nhà đầu tư tài chính, hoặc một quỹ đầu tư nào đều đạt được tăng trưởng dương cho từng khoản đầu tư trong cả danh mục mà mình quản lý.

Cũng cần lưu ý thêm là, thị trường tài chính toàn cầu đang trong giai đoạn bấp bênh do ảnh hưởng bởi hàng loạt yếu tố bất định. 11 tháng đầu năm nay, thống kê từ các quỹ đầu tư hàng đầu Việt Nam như VinaCapital, Dragon Capital, Vietnam Holding, Pyn Elite Fund, Tundra Vietnam Fund... đều cho thấy, NAV (giá trị tài sản ròng) thấp hơn, thậm chí giảm hơn 10% so với thời điểm đầu năm.

Những quỹ chiến thắng thị

trường theo ghi nhận đều tập trung vào tiền gửi ngân hàng, trái phiếu doanh nghiệp... Để hiểu vì sao SCIC duy trì tỷ trọng lớn vào các khoản tiền gửi ngân hàng và trái phiếu.

Không thể không nhắc đến các hạn chế mà SCIC cần cải thiện nhưng Báo cáo của Kiểm toán Nhà nước cũng đánh giá, năm 2017, SCIC đã hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển được vốn.

Được thành lập với mục tiêu tích tụ, tập trung vốn nhà nước để có nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ đầu tư cần lượng vốn lớn, SCIC hoạt động theo mô hình doanh nghiệp nhưng bản chất SCIC là một quỹ đầu tư.

Tại thời điểm 31/12/2017, ước tính giá trị tài sản ròng của SCIC là 175.063 tỷ đồng, nguồn vốn từ quỹ đầu tư phát triển là 17.451 tỷ đồng, chỉ chiếm 9,9% giá trị tài sản ròng của SCIC. Tỷ trọng tiền mặt sẵn sàng cho các hoạt động đầu tư của SCIC là thấp so với các mô hình quỹ đầu tư.

Tháng 11 vừa qua, cùng với 18 tập đoàn, tổng công ty khác, SCIC đã được chuyển giao về Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Theo Quyết định 2012/QĐ-TTg ngày 13/12/2017 phê duyệt Phương án cơ cấu lại SCIC đến năm 2020 Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo: “SCIC xây dựng Chiến lược phát triển SCIC đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt sau khi Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp được thành lập”.

Kỳ vọng rằng, trong lần làm mới chiếc áo pháp lý này, nhiều nút thắt sẽ được gỡ bỏ để nhà đầu tư của chính phủ có những bước ngoặt đột phá, đặc biệt là trong vai trò đầu tư.

**Thủy Nguyễn
Theo ĐTKC**

SEAPRODEX HOÀN THÀNH CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 2018

từng bước trên đường tái cơ cấu



Năm 2018, Ngành Thủy sản và các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, kinh doanh thủy sản bên cạnh những kết quả tích cực như xuất khẩu đạt khoảng 9 tỷ USD, tăng 8,4% so với cùng kỳ; vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức như diễn biến thời tiết mưa bão bất thường, tình hình an ninh trên biển diễn biến phức tạp, các thị trường nhập khẩu liên tục đưa ra các rào cản, yêu cầu kỹ thuật và cảnh báo khắt khe về kiểm soát an toàn vệ sinh, truy xuất

nguồn gốc sản phẩm trong đó thị trường EU tiếp tục phạt cảnh báo “thẻ vàng” đối với các loại hải sản đánh bắt tự nhiên của Việt Nam...; trong nước giá mua nguyên liệu tôm nuôi, cá tra và các loại hải sản tăng mạnh do nguồn cung không ổn định trong khi chi phí sản xuất (lãi suất ngân hàng, tiền lương, phí kiểm tra...) đều tăng đã gây áp lực lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh và hiệu quả của hầu hết các doanh nghiệp.

Theo đó Seaprodex cũng

gặp những khó khăn, thuận lợi tương tự ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh tình hình trước và sau khi Công ty được chuyển giao đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn sang Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) vào thời điểm Quý III-2018

Năm 2018, doanh thu của Công ty mẹ ước tính đạt 172,1 tỷ đồng, đạt 94,17% so với kế hoạch. Trong đó, doanh thu

sản xuất gia công chế biến nuôi cá tầm tăng 5% so với kế hoạch; doanh thu cổ tức từ đầu tư tài chính tại các doanh nghiệp khác tăng 78% so với kế hoạch và doanh thu cho thuê nhà, kho, bãi tăng 17% so với kế hoạch; đây là những mảng kinh doanh mang lại doanh thu và lợi nhuận chính cho Công ty hàng năm.

Về chỉ tiêu lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ ước đạt 32,7 tỷ đồng, vượt 13,5% so với kế hoạch, tăng 14% so với kết quả thực hiện năm 2017. Công tác quản lý tài chính, kiểm soát chi phí, tiền lương chặt chẽ gắn với kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao.

Về công tác quản lý tài chính doanh nghiệp, Công ty kiểm soát số dư nợ phải thu, phải trả ổn định và ở mức an

toàn. Công tác quản lý doanh thu - chi phí chặt chẽ, tiết kiệm trong đó việc kiểm soát chi phí tiền lương, chi phí quản lý doanh nghiệp theo kế hoạch được giao, gắn với tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh.

Đánh giá chung, tình hình hoạt động của Công ty mẹ vẫn được duy trì ổn định tuy còn một số tồn tại, vướng mắc trên một số lĩnh vực sản xuất kinh doanh (xuất khẩu thủy sản, kinh doanh vật tư, cho thuê mặt bằng, ...) song bằng nỗ lực SeaproDEX đã cơ bản hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận trước thuế đạt và vượt 13,53% kế hoạch.

Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - Công ty cổ phần (SEAPRODEX), là một trong những Doanh nghiệp hàng đầu của ngành thủy sản. Được thành lập vào năm 1978 với tên gọi

ban đầu là Công ty Xuất Nhập khẩu Thủy sản, trải qua gần 40 năm hoạt động và phát triển, SEAPRODEX không ngừng củng cố thương hiệu, ngày càng khẳng định uy tín với các đối tác trong và ngoài nước, hướng đến mục tiêu và chiến lược trở thành Tập đoàn kinh tế thủy sản hàng đầu tại Việt Nam.

Thương hiệu SEAPRODEX không chỉ là biểu tượng chất lượng sản phẩm thủy sản tại thị trường nội địa mà còn là thương hiệu uy tín trên thị trường quốc tế, được công nhận và bảo hộ bởi Tổ chức thế giới về Quyền sở hữu trí tuệ OMPI - Geneve (Thụy Sĩ), EU, Mỹ và khu vực Châu Á, ...

Dấu mốc quan trọng trong quá trình hoạt động và phát triển của SEAPRODEX

- * Năm 1978: Công ty Xuất Nhập Khẩu Thủy sản theo Quyết định số 155/CP ngày 26/6/1978 của Thủ tướng Chính phủ.
- * Năm 1995: Phát triển thành Tổng công ty (Theo Quyết định 90/TTg ngày 07/3/1994 của Thủ tướng Chính phủ)
- * Năm 2003: Hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con (Theo Quyết định 243/2003/QĐ-TTg ngày 17/11/2003 của Thủ tướng Chính phủ)
- * Năm 2010: Đổi tên thành Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - Công ty TNHH MTV
- * Ngày 14/3/2011: Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - Công ty TNHH MTV được thành lập lại trên cơ sở hợp nhất 03 Tổng công ty: Tổng công ty Thủy sản Việt Nam, Tổng công ty Hải sản Biển Đông và Tổng công ty Thủy sản Hạ Long (Theo Quyết định 456/QĐ - BNN - ĐMDN ngày 14/3/2011 của Bộ NN&PTNT)
- * Ngày 17/4/2015: Chuyển đổi mô hình hoạt động thành Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - Công ty cổ phần (Theo Quyết định 1880/QĐ - TTg ngày 17/10/2014 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Thủy sản Việt Nam)

Hệ thống của SEAPRODEX

SEAPRODEX đã và đang tiếp tục xây dựng và phát triển hiệu quả hệ thống các đơn vị trực thuộc, công ty con trải dài trên toàn quốc song song với quá trình mở rộng ra thị trường khu vực và quốc tế, tái cơ cấu đầu tư vào các công ty liên kết nhằm hướng tới xây dựng mối quan hệ hợp tác, chiến lược với tất cả đối tác theo mục tiêu "Tổng hợp nguồn lực và chia sẻ thành công". Với quy mô vốn điều lệ lên đến 1.250 tỷ đồng, SEAPRODEX GROUP hiện có 02 chi nhánh, 01 văn phòng đại diện, 03 công ty con, 09 công ty liên kết và 12 công ty đầu tư dài hạn.

TÁI BẢO HIỂM VINARE ĐẠT MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN 5% TRONG NĂM 2019



Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam (Vinare) vừa tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ kinh doanh năm 2019. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018, ông Mai Xuân Dũng, Phó tổng giám đốc Vinare cho biết trong năm 2018, Vinare đã hoàn thành kế hoạch được HĐQT giao về kết quả kinh doanh.

Theo đó, doanh thu phí 2018 của công ty đạt 1.802,7 tỷ đồng, tăng 9,2% so với 2017, đạt 102% kế hoạch cả năm; phí giữ lại đạt 784,7 tỷ đồng, tăng 33,7% so với 2017 và đạt 116% kế hoạch

cả năm. Lợi nhuận thuần kinh doanh nghiệp vụ năm 2018 của Vinare đạt 55,4 tỷ đồng, tăng 6,1% so với cùng kỳ năm trước và bằng 102,7% so với kế hoạch.

Về kết quả doanh thu một số nghiệp vụ, đối với nghiệp vụ tài sản, doanh thu phí tăng 8,7% so với năm trước, đạt 102,3% kế hoạch năm; nghiệp vụ kỹ thuật, doanh thu phí bằng 87,8% so với 2017, đạt 81% so với kế hoạch cả năm; nghiệp vụ thân tàu, doanh thu phí tăng 2,8% so với 2017, đạt 113,5% kế hoạch năm.

Năm 2019, Vinare đặt mục tiêu doanh thu phí nhận tái bảo hiểm tăng trưởng tối thiểu

9% so với 2018; lợi nhuận trước thuế tăng trưởng 5% so với 2018.

Về các giải pháp trong chiến lược kinh doanh năm 2019, đại diện Vinare cho hay công ty sẽ tăng cường quản trị rủi ro, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm; từng bước mở rộng thị trường tái bảo hiểm, nâng cao năng lực cung cấp giá trị gia tăng cho thị trường.

Cùng với đó, công ty cũng sẽ triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm như phát triển, đẩy mạnh kinh doanh trong lĩnh vực bảo hiểm công; tập trung nguồn lực cho các lĩnh vực: bảo hiểm tài sản công, rủi ro thiên

tại, nông nghiệp; tăng cường chuỗi cung cấp giá trị gia tăng cho khách hàng, từng bước phát triển, mở rộng thị trường.

Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam được thành lập năm 1994 theo quyết định 920TC/QĐ/TCCB ngày 27/9/1994 của Bộ Tài chính, được phép hoạt động theo giấy chứng nhận đăng

ký kinh doanh 100104 ngày 6/10/1994 và chính thức đi vào hoạt động 1/1/1995.

Lĩnh vực kinh doanh chính của công ty là kinh doanh nhận và nhượng tái bảo hiểm; đầu tư tài chính vào các lĩnh vực trái phiếu chính phủ, cổ phiếu doanh nghiệp;...

Từ năm 2005, Vinare hoạt động dưới hình thức tổng công

ty cổ phần trong đó cổ đông nhà nước là Tổng công ty kinh doanh và đầu tư vốn nhà nước (SCIC) nắm giữ 40,36% vốn điều lệ và cổ đông chiến lược nước ngoài Tập đoàn Tái bảo hiểm Swiss Re nắm giữ 25% vốn điều lệ.

Duy Phan

Nguồn: Vietnamfinance

BẢO HIỂM BẢO MINH BÁO DOANH THU HƠN 4.000 TỶ ĐỒNG NĂM 2018, TĂNG 2,17%

Theo thông tin từ Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh (Bảo hiểm Bảo Minh), năm 2018, tổng doanh thu của công ty đạt 4.010,39 tỷ đồng, tăng trưởng 2,17% so với năm 2017.

Trong số này, doanh thu từ phí bảo hiểm gốc là gần 3.529 tỷ đồng; doanh thu từ phí nhận tái bảo hiểm là gần 480,77 tỷ đồng.

Về nghiệp vụ, bảo hiểm tài sản chiếm tỷ trọng cao, có tốc độ tăng trưởng khá tốt, doanh thu 1.312,81 tỷ, đạt 115,55% kế hoạch, tăng trưởng 24,23% so với cùng kỳ.

Bảo Minh là doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ lớn thứ 3 của Việt Nam với thị phần khoảng 8,2%. Trong cơ cấu cổ đông, Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) đang là cổ đông lớn nhất

với tỷ lệ sở hữu 50,7% vốn, sau đó là Bảo hiểm AXA với 16,7% vốn.

Thời điểm cuối năm 2018, một số phương tiện truyền thông Hàn Quốc đã đưa tin về việc KB Insurance - một thành viên thuộc Tập đoàn tài chính KB của Hàn Quốc và cũng là công ty bảo hiểm lớn thứ 4 tại quốc gia này muốn mua lại 17% cổ phần của Bảo hiểm Bảo Minh.

Như vậy, nếu thương vụ diễn ra thành công, KB Insurance sẽ vượt qua Bảo hiểm AXA để trở thành cổ đông lớn thứ 2 của Bảo Minh.

Theo thông tin trước đó từ Cục quản lý giám sát bảo hiểm (Bộ Tài chính), năm 2018, tổng tài sản của các doanh nghiệp bảo hiểm ước đạt 384.176 tỷ đồng, tăng 21,05% so với cùng

kỳ năm 2017. Tổng số tiền đầu tư trở lại nền kinh tế của các doanh nghiệp bảo hiểm cũng lên đến 319.610 tỷ đồng, tăng 29,53% so với cùng kỳ năm 2017.

Đáng chú ý, tổng doanh thu từ phí bảo hiểm năm 2018 ước đạt 133.654 tỷ đồng, tăng 23,97% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó doanh thu phí bảo hiểm các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ ước đạt 45.694 tỷ đồng, các doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ ước đạt 87.960 tỷ đồng.

Được biết đây là năm thứ 5 thị trường bảo hiểm đạt mức tăng trưởng doanh thu trên 20%, hoàn thành các mục tiêu đề ra.

Duy Phan

Nguồn: Vietnamfinance



Bảo Minh
luôn đồng hành cùng bạn

TÓM TẮT VĂN BẢN PHÁP LUẬT

1. Nghị định 10/2019/NĐ-CP ngày 30/1/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu Nhà nước

Ngày 30/01/2019, Chính phủ đã ban hành Nghị định 10/2019/NĐ-CP về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu Nhà nước

Theo đó, sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thành lập doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu thực hiện các quyền, trách nhiệm về thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ như sau:

- Quyết định thành lập doanh nghiệp, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

- Đề nghị cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định hồ sơ đề nghị đầu tư vốn và thực hiện cấp vốn cho doanh nghiệp;

- Ban hành điều lệ, bổ nhiệm Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Bên cạnh đó, Nghị định còn quy định về quyền, trách nhiệm của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập và quyền, trách nhiệm của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập hoặc được giao làm đại diện chủ sở hữu.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15/03/2019.

2. Nghị định 13/2019/NĐ-CP ngày 01/2/2019 của Chính

phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ

Ngày 01/02/2019, Chính phủ ban hành Nghị định 13/2019/NĐ-CP về doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

Theo đó, giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ bị thu hồi trong trường hợp:

- Doanh nghiệp khoa học và công nghệ bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Trong 05 năm liên tiếp, doanh thu từ việc sản xuất, kinh doanh sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ không năm nào đạt tỷ lệ tối thiểu 30% trên tổng doanh thu của doanh nghiệp. Trừ trường hợp doanh nghiệp mới thành lập trong thời gian 05 năm đầu tiên được cấp chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

- Doanh nghiệp khoa học và công nghệ không thực hiện chế độ báo cáo trong 03 năm liên tiếp theo quy định;

- Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ được cấp không đúng thẩm quyền, trình tự theo quy định.

Doanh nghiệp bị thu hồi giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ không tiếp tục được hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

Ngoài ra, Nghị định còn quy định cụ thể về các trường hợp cấp mới, cấp thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ...

Nghị định có hiệu lực từ ngày 20/03/2019.

3. Thông tư 07/2019/TT-BTC ngày 28/1/2019 của Bộ

Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 72/2015/TT-BTC ngày 12/05/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định áp dụng chế độ ưu tiên trong việc thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp

Ngày 28/01/2019, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 07/2019/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 72/2015/TT-BTC quy định áp dụng chế độ ưu tiên trong việc thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp.

Theo đó, thời hạn để Tổng cục Hải quan thẩm định, kết luận về việc công nhận doanh nghiệp ưu tiên là 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Đối với trường hợp phức tạp, cần lấy ý kiến của các Bộ, ngành liên quan thì thời gian thẩm định có thể được kéo dài nhưng không quá 30 ngày.

Việc thẩm định hồ sơ được tiến hành như sau:

- Tổng cục Hải quan kiểm tra tính đầy đủ, hợp pháp, hợp lệ hồ sơ của doanh nghiệp và dự án đầu tư trọng điểm, đối chiếu với thông tin doanh nghiệp cung cấp, thông tin thu thập về doanh nghiệp tại các cơ quan thuế, hải quan...

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, Tổng cục Hải quan gửi văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị áp dụng chế độ ưu tiên.

- Trường hợp hồ sơ doanh nghiệp không đáp ứng điều kiện áp dụng chế độ ưu tiên thì Tổng cục Hải quan phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do

không đáp ứng...

Ngoài ra, Thông tư còn quy định cụ thể về gia hạn, đình chỉ, tạm đình chỉ áp dụng chế độ ưu tiên...

Thông tư có hiệu lực từ ngày 28/02/2019.

4. Thông tư 04/2019/TT-BLĐTBXH ngày 21/1/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Ngày 21/01/2019, Bộ Lao

động Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư 04/2019/TT-BLĐTBXH về việc hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Theo đó, hệ số lương tăng thêm so với mức lương cơ bản gắn với mức chênh lệch thu trừ chi (Hln) như sau: mức chênh lệch dưới 03 tỷ, Hln tối đa bằng 0,3; mức chênh lệch từ 03 đến dưới 05 tỷ thì Hln tối đa bằng 0,5; mức chênh lệch từ 05 đến dưới 10 tỷ thì Hln tối đa bằng 0,7; mức chênh lệch từ 10 tỷ trở

lên thì Hln tối đa là 1,0.

Mức tiền lương bình quân, quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý chuyên trách được tính bằng: Lương cơ bản + lương cơ bản nhân hệ số lương tăng thêm.

Ngoài ra, Thông tư còn quy định cụ thể về thang lương, bảng lương, phụ cấp; quản lý lao động, xác định quỹ tiền lương, phân phối tiền lương, tiền thưởng...

Thông tư có hiệu lực từ ngày 08/03/2019./

ĐẨY MẠNH TIẾN ĐỘ CỔ PHẦN HÓA, THOÁI VỐN

(Tiếp theo trang 5)

Gỡ nút thắt, truy trách nhiệm cá nhân

Bên cạnh các kết quả đạt được, tiến trình CPH, thoái vốn còn một số hạn chế, nhất là áp lực đang dồn vào hai năm 2019-2020 do không chỉ có khối lượng DN phải hoàn thành theo tiến độ mà còn có những DN chưa hoàn thành được chuyển tiếp sang và một số DN đề nghị điều chỉnh thời gian thực hiện. Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho biết, việc các địa phương chậm phê duyệt phương án sử dụng đất đã ảnh hưởng đến tiến độ CPH của DN. Các quy định về CPH cũng như một số vướng mắc liên quan các nội dung về xác định giá trị DN như giá trị đất và tài sản, sắp xếp và xử lý đất đai,... chưa được giải quyết triệt để, dẫn đến thời gian xây dựng phương án CPH kéo dài, không hoàn thành đúng kế hoạch.

Bộ Tài chính cho biết thêm, đến nay cơ chế, chính sách về CPH DNNN đang tiếp tục được sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện nhằm tạo cơ sở pháp lý đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hạn chế thất thoát vốn tài sản nhà nước. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho việc bán cổ phần

và thu hút được các nhà đầu tư có tiềm năng, quan tâm, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người lao động. Kết quả công tác CPH, thoái vốn đã có tác động tích cực tới sự phát triển của thị trường chứng khoán, nâng cao hiệu quả hoạt động của các DN sau CPH. Hầu hết các DNNN chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần đều sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, nộp ngân sách và thu nhập của người lao động được nâng lên.

Thực tế nêu trên đòi hỏi các cơ quan chức năng cần quyết liệt hơn trong công tác CPH, thoái vốn DN trong thời gian tới. Ngay trong tuần làm việc đầu tiên của năm 2019, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-TTg về việc tăng cường công tác chỉ đạo, đẩy mạnh quá trình cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, CPH và thoái vốn. Thủ tướng giao nhiệm vụ cụ thể và ấn định thời gian hoàn thành, báo cáo Thủ tướng đối với từng bộ, ngành, địa phương và DN. Theo đó, trước ngày 15-1 phải hoàn thành phê duyệt phương án cơ cấu lại các DN. Những trường

hợp cần điều chỉnh danh mục, tiến độ CPH phải báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20-1. Trường hợp không triển khai đúng tiến độ phải được chuyển giao về SCIC trước ngày 31-3 để tổ chức thoái vốn theo đúng quy định. Thủ tướng cũng yêu cầu định kỳ công bố công khai thông tin về CPH, thoái vốn DN làm cơ sở để theo dõi, đánh giá tiến độ và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Trước thực trạng kỷ cương, kỷ luật trong thực thi chính sách, pháp luật chưa nghiêm, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu các cơ quan quản lý xác định rõ trách nhiệm cá nhân, tổ chức để chậm trễ trong công tác CPH, thoái vốn, đăng ký giao dịch niêm yết trên thị trường chứng khoán..., có chế tài đủ mạnh, xử lý nghiêm các vi phạm, không để tái diễn.

BÍCH NGÂN

CEO DƯỢC HẬU GIANG: CHUYÊN NGHIỆP HÓA LÀ LỰA CHỌN TẮT YẾU



(ĐTCK) Bên hông nhà máy mới, có một bức tường gốm sứ rất ấn tượng. Hàng nghìn viên gốm nhỏ đã tái hiện lại lịch sử hào hùng của Dược Hậu Giang từ những ngày khởi thủy trong rừng đước sâu, hơn 100 ngày lặn hoàn tất nhà máy GMP ASEAN, rồi cả những người đã và đang lặng lẽ đưa từng viên thuốc tỏa khắp muôn nơi...

2018 - năm khắc nghiệt với doanh nghiệp dược

Chèo lái con tàu Dược Hậu Giang với truyền thống 45 năm phát triển mạnh mẽ, đặc biệt trong giai đoạn thị trường có nhiều biến động, đòi hỏi doanh nhân Đoàn Đình Duy Khương, Tổng giám đốc (CEO) Công ty cổ phần Dược Hậu Giang (mã DHG) sự nhạy bén, năng động, cũng như phong cách quản trị doanh nghiệp hiện đại.

Ngành dược năm 2018 đối mặt với nhiều thách thức, một trong số đó đến từ các quy định mới của Bộ Y tế nhằm thắt chặt thuốc kê toa, với danh mục nhiều loại thuốc thuộc diện

quản lý đặc biệt. Chẳng hạn, trước đây các nhà thuốc tự bán, thì nay phải đăng ký, chịu các quy định quản lý chặt chẽ.

Cùng với đó, việc các sản phẩm bảo hiểm phát triển đang thu hẹp thị phần và nhu cầu mua thuốc của người dân. Đó là chưa kể, các doanh nghiệp mới đẩy mạnh cạnh tranh để chen chân vào thị trường...

Kết quả là năm 2018 trở thành năm khắc nghiệt đối với các doanh nghiệp dược Việt Nam, bằng chứng là 10 doanh nghiệp dược lớn niêm yết trên sàn chứng khoán đều không ghi nhận tăng trưởng cả về doanh thu và lợi nhuận.

Chuyên nghiệp hóa - chiến lược đưa DHG tiếp tục thành công

Năm 2019 được nhìn nhận tiếp tục là năm khó khăn với các doanh nghiệp dược và Dược Hậu Giang không là ngoại lệ. Đáng chú ý, dự thảo Thông tư 11/2018/TT-BYT điều chỉnh quy định đấu thầu tại khu vực công lập, sau đợt thẩm định mới nhất vào cuối tháng 12/2018, có 5 nhóm thuốc Generics sẽ bị siết chặt hơn về tiêu chuẩn sản

xuất (GMP), cũng như quy trình nguyên vật liệu đầu vào và lịch sử lưu hành/xuất khẩu tại các nước phát triển.

Ở nhóm Generic cấp cao 1 và 2, các nhà sản xuất dược nội địa sẽ gặp cạnh tranh lớn hơn đến từ các hãng Generic toàn cầu, hoặc những tập đoàn nghiên cứu dược phẩm đa quốc gia khổng lồ đang tiến hành mở rộng hoạt động kinh doanh.

Khi thị trường dược phẩm được kiểm soát chặt chẽ, khả năng các công ty sản xuất dược phẩm nội địa chuyển phần giá tăng lên cho người tiêu dùng sẽ bị hạn chế do mức độ cạnh tranh cao. Bởi vậy, duy trì tỷ suất lợi nhuận gộp cao cũng là thách thức không nhỏ.

Trò chuyện với CEO Đoàn Đình Duy Khương bên dòng sông Hậu một buổi sáng mùa Thu, ông chia sẻ, để tiếp tục thành công và phát triển bền vững, Dược Hậu Giang chỉ có một con đường, đó là tập trung chuyên nghiệp hóa thông qua tổ chức sản xuất khoa học, hiệu quả, thắt chặt quản lý.



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM QUỐC GIA VIỆT NAM
VIETNAM NATIONAL REINSURANCE CORPORATION

– with united strengths



NHÀ TÁI BẢO HIỂM CHUYÊN NGHIỆP Ở VIỆT NAM:

- Cung cấp các giải pháp dài hạn và các dịch vụ chất lượng quốc tế cho thị trường trong nước và khu vực
- Hỗ trợ thị trường bảo hiểm Việt Nam, hướng tới sự phát triển bền vững và hiệu quả
- Nhà đầu tư chuyên nghiệp
- Thực thi trách nhiệm cộng đồng trong các hoạt động phát triển kinh tế xã hội và góp phần nâng cao tính cạnh tranh quốc tế của Việt Nam

CÁC GIÁ TRỊ CAM KẾT:

- Lợi nhuận tối ưu cho nhà đầu tư
- Nâng cao hiệu quả và tính sinh lợi của thị trường bảo hiểm
 - * Quản lý rủi ro và nguồn vốn
 - * Đào tạo và chuyển giao kiến thức công nghệ
 - * Trung tâm thông tin thị trường bảo hiểm, tái bảo hiểm
- Phát triển bền vững thị trường bảo hiểm
 - * Cung cấp năng lực tái bảo hiểm
 - * Hỗ trợ phát triển sản phẩm bảo hiểm mới
- Tham gia tích cực vào sự phát triển bền vững của Việt Nam





- ✓ Nhà đầu tư chiến lược của Chính phủ
- ✓ Cổ đông năng động của Doanh nghiệp
- ✓ Nhà tư vấn tài chính chuyên nghiệp



SCIC

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước
State Capital Investment Corporation

www.scic.vn



www.scic.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản: Lê Song Lai - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)

Chịu trách nhiệm nội dung: Đàm Thúy Nga - Trưởng ban Đối ngoại Truyền thông

Thư ký biên tập: Nguyễn Hồng Hạnh - Chuyên viên

Điện thoại: (024) 62780 126 • Fax: (024) 62780 136 • Email: bantinfo@scic.vn • Website: www.scic.vn

Địa chỉ xuất bản: 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội • In tại: Hà Nội • GPXB: Số 40/GP-XBBT ngày 13/6/2018